**Nguyễn Quang Thiều**

Mưa Ấm Tháng Giêng

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Mưa Ấm Tháng Giêng](%22%20%5Cl%20%22bm2)

**Nguyễn Quang Thiều**

Mưa Ấm Tháng Giêng

Thường vào lúc những cơn mưa tháng giêng bay mờ trắng và ấm áp, thì bầy chim đi tránh rét từ mùa đông năm trước trở về. Cả bãi vải rộng và chạy dài gần một cây số dọc trên triền sông quê Ngần trở thành nơi nghỉ cánh của bầy chim. Không hiểu vì sao, bầy chim di cư lại chọn bãi vải ấy làm nơi nghỉ trước khi bay chặng cuối cùng về một vùng đất ngập nước cách làng Ngần khoảng 50 cây số. Chúng sống trên vùng đất ngập nước ấy từ mùa xuân cho đến đầu đông. Suốt thời gian ấy, chúng kiếm ăn và sinh nở. Bầy chim bay về những vùng ấm áp ở phương nam theo một đường khác. Khi trở về, chúng chọn một đường khác và nghỉ lại bãi vải vào giữa chiều. Người làng chạy ra mặt đê xem chim về. Bà nội Ngần kể: Ngày trước, có mùa chim về nhiều quá, bãi vải không đủ chỗ cho chúng, bầy chim phải đậu tràn vào những khu vườn trong làng, nghỉ lại đúng một đêm, và mờ sáng hôm sau lại ra đi. Cả làng như thức giấc bởi tiếng đập cánh ngờm ngợp của bầy chim. Chúng bay cắt qua làng và cất tiếng kêu trong như tiếng sáo trúc. Bà nội Ngần bảo, đó là lời cảm ơn của chim. Những buổi sáng như vậy, Ngần dậy sớm. Cô chạy ra sân, ra ngõ và đường làng để nhặt những chiếc lông chim rụng.
"Tại sao bầy chim chỉ ở lại bãi vải làng mình có một đêm hở bà?". Ngày còn bé, Ngần hỏi bà nội như thế. Và bà nội kể câu chuyện về bầy chim do cụ nội Ngần kể lại.
Từ thưở xa xưa, bầy chim di cư đã chọn đường bay trở về vùng đất bãi quê Ngần. Chúng chỉ bay qua chứ không nghỉ lại bãi vải. Nhưng một buổi chiều, người làng thấy bầy chim đỗ xuống bãi vải. Thấy lạ, cả làng đổ ra xem. Trên ngọn của một cây vải to nhất, cao nhất, bầy chim lượn thành hình tròn như một dải mây khổng lồ. Gió từ cánh của bầy chim rào rào vào những vòm lá vải. Chúng vừa bay vừa kêu thảm thiết. Trên tán lá dày nơi ngọn cây, một con chim lớn nằm xõa cánh. Đấy chính là con chim Chúa. Trong chặng bay cuối về vùng đất ngập nước, con chim Chúa đã hạ cánh xuống bãi vải. Nó biết nó không còn đập cánh được nữa. Và nó chọn bãi vải quê Ngần làm nơi yên nghỉ. Đàn chim bứt những chùm vải phủ kín lên con chim Chúa. Đêm ấy bầy chim ở lại bãi vải. Và sáng sớm hôm sau thì chúng ra đi.
Sau khi bầy chim ra đi, dân làng đổ ra bãi vải và mang xác con chim Chúa xuống. Con chim Chúa to hơn những con chim khác. Đặc biệt, nó có một đôi cựa như một đôi ngà voi nhỏ xíu và một chiếc lông đỏ trên đỉnh đầu. Dân làng chôn con chim dưới gốc cây to nhất, cao nhất ấy và hương khói như đối với một con người. Lạ thay, năm ấy làng được mùa vải chưa từng có. Hình như cái hoa nào cũng đậu quả, và vải quê Ngần là giống vải to và hơi chua, bỗng trở nên ngọt và thơm lạ thường. Cho đến bây giờ, ngoài giống vải thiều ra, không có loại vải nào ngọt như vải quê Ngần cả.
Và từ đó, làng Ngần đã chọn ngày 13 tháng giêng làm ngày hội làng, hội thi cây cảnh. Những cây chuối được uốn, tỉa thành hình con chim, có cái lông đỏ trên đỉnh đầu. Buổi sáng, người làng đổ ra mặt đê thắp hương và đợi chim về. Sáng sớm hôm sau, khi bầy chim ra đi, người làng ra bãi vải nhặt những chiếc lông chim rụng. Nếu ai nhặt được chiếc lông chim mầu đỏ thì sẽ gặp phước lành. Người già nhặt được thì sẽ không bệnh tật và sống đến trăm tuổi. Trẻ con nhặt được thì ngoan ngoãn, thông minh. Con trai nhặt được thì khỏe mạnh, tài trí, làm ăn phát đạt. Và con gái nhặt được thì mỗi ngày một đẹp, một thảo hiền và sẽ lấy được người mình mong ước. Nhưng mỗi lần chim về, trong hàng ngàn chiếc lông chim rụng, chỉ có mỗi chiếc mầu đỏ.
Sau khi nghe bà kể, năm nào cũng vậy, đêm trước ngày hội làng Ngần hầu như chẳng ngủ được vì thấp thỏm. Nhưng cho tới bây giờ, Ngần vẫn chưa nhìn thấy chiếc lông chim ấy. Bởi thế mà Ngần vẫn chỉ ru rú ở nhà với bà. Đám trai làng hầu như chẳng để ý đến cộ Nếu có, cũng chỉ là những câu đùa cho vui mà thôi. Ngay cả khi ở tuổi 17, Ngần vẫn như một cô gái lên mười.
Đã có thời gian dài, có lẽ cũng phải 15 năm, bầy chim không trở về bãi vải. Vào một đêm trong chiến tranh, đúng cái đêm mà bầy chim nghỉ lại bãi vải thì bị bom đánh. Hàng chục quả bom đã ném xuống bãi vải. Sáng sớm hôm sau, người làng chạy ra bãi vải. Một cảnh tượng đau lòng hiện ra. Bãi vải xơ xác, cây đổ ngổn ngang. Trên mặt đất, rụng kín hoa vải và la liệt xác chim. Người làng nhìn cây đổ, hoa rụng và chim chết mà nước mắt ròng ròng. Sau đêm ấy, bầy chim di cư không thấy bay về nữa.
Vào những ngày đầu tháng giêng, Ngần vẫn đôi lúc tha thẩn dọc bãi vải. Chính ở đó Ngần đã gặp Thự Đó là một buổi chiều cách đây bốn năm. Họ làm quen nhau và Thư hỏi:
- Cô có biết bầy chim di cư không?
Ngần đã kể cho Thư nghe về bầy chim ấy, cả câu chuyện về con chim Chúa và chiếc lông chim mầu đỏ.
- Cô đã nhặt được chiếc lông chim ấy chưa?
Ngần buột miệng:
- Chưa. Năm nào em cũng tìm.
Nói xong, Ngần đỏ mặt và vội bỏ đi.
Hôm sau, một cán bộ xã đưa Thư đến nhà Ngần. Lúc đó cô mới biết Thư là một người nghiên cứu về những bầy chim di cự Thư đến để được nghe bà nội Ngần kể về bầy chim.
- Tôi đang đi tìm bầy chim ấy - Thư nói.
- Bầy chim nào? - Ngần hỏi.
- Bầy chim trước kia đậu lại làng mình một đêm ấy.
- Chúng nó ở tận trên trời, làm sao anh tìm được?
- Tìm được chứ - Thư nói hồ hởi - Tôi đã tìm thấy chúng rồi.
- Ở đâu hở anh? Chúng ở đâu?
- Chúng đã về bãi vải ven sông, nhưng không như ngày xưa, chỉ có vài chục con thôi.
Thư đưa Ngần ra bãi vải. Anh chỉ cho Ngần thấy một hai chiếc lông chim. Rồi cả làng xôn xao lên sau buổi Thư nói chuyện ở đình làng về bầy chim, rằng chỉ một vài năm nữa, bầy chim sẽ lại về. Những ngày sau đó, có những buổi Ngần và Thư lang thang dọc bãi vải cho đến tối. Thư nói với Ngần:
- Chúng sẽ trở về. Bầy chim biết rõ chúng phải bay theo nguồn gió nào và hạ cánh ở đâu.
Vào mùa xuân năm sau, Thư lại lỉnh kỉnh đồ đạc về làng Ngần từ mồng 5 tết. Suốt ngày Thư ở trên đê nhìn trời. Thi thoảng, anh qua sông và đạp xe vào sát chân núi Mối. Mỗi khi trở về, mặt Thư tím đi vì gió lạnh. Ngần thường đun một ấm nước nóng cho Thư rửa mặt.
- Anh có thấy chúng về không? Lần nào thấy Thư dắt xe đạp từ ngõ vào sân, Ngần cũng hỏi như thế.
- Chưa thấy gì - Thư đáp - Nhưng anh tin năm nay chúng sẽ về đông hơn...
Thư bỏ lửng câu nói và im lặng nhìn Ngần.
Một buổi tối, Thư ở lại nhà Ngần rất khuya. Hai người ngồi nói chuyện với nhau bên bếp lửa.
- Đúng là những con chim này có một chiếc lông đỏ phải không anh? - Ngần hỏi.
- Anh tin là có - Thư nói - Anh cũng muốn nhặt được chiếc lông chim mầu đỏ.
- Để làm gì?
- Để anh thực hiện được ước mơ của anh.
Câu ấy, Thư như nói bằng hơi thở. Và sau câu nói ấy, cả hai người im lặng cho đến lúc Thư đứng dậy. Khi hai người bước ra sân, Thư chợt kêu lên:
- Mưa ấm quá!
Hai người đứng ở sân và cùng ngửa mặt lên bầu trời tháng giêng tối thẫm. Mưa tháng giêng từ xa thẳm đang thì thầm phả vào mặt họ. Cả hai thấy ấm rực lên như đang ngồi bên bếp lửa.
- Mưa ấm quá! Thư nói như reo khẽ. Mưa ấm thế này là bầy chim sẽ về!
Nói xong, Thư nắm lấy bàn tay Ngần. Và họ nhận ra, hai bàn tay họ cũng đang ấm rực. Sau khoảnh khắc bàng hoàng qua đi, Ngần vội rút tay mình ra khỏi tay Thư.
- Anh về đi, khuya rồi! - Ngần nói vội vã.
- Ngần, Ngần! - Thư gọi thảng thốt.
Ngần bước lên hiên nhà. Cô đứng nép vào cột hiên. Chưa bao giờ cô lại thở như thế. Khi biết Thư đã đi xa, và khi hơi thở dần dần trở lại đều đều, Ngần đẩy cửa vào nhà. Cô bước lại bên giường bà nội và nói:
- Bà ơi, bà ngủ chưa? Cháu đốt cho bà chậu lửa nhé!
- Bố cô! Bà nội mắng yêu. Chờ được cô đốt lửa cho thì tôi đã chết cóng rồi!
Ngần cười khúc khích và chui vào màn. Cô ôm lấy bà nội.
- Bà ơi, mưa ấm lắm. Mưa ấm như thế bầy chim sẽ về!
- Ai bảo thế? - Bà nội hỏi.
- Anh Thư nói thế bà ạ!
- Thằng Thư à - Bà nội nói - Cháu à, bà bảo nhé, con gái mà da khô, tóc cứng và nóng như cháu thì đường tình duyên khổ lắm. Đứa nào nó yêu cháu thật thì nó phải là người đức độ lắm.
Đêm ấy, Ngần thao thức mãi không ngủ được. Tiếng Thư gọi Ngần lúc ở ngoài sân làm cho Ngần thấy chóng mặt. Chưa ai gọi Ngần với giọng như thế bao giờ.
Đúng chiều ngày 13 tháng giêng năm ấy. Ngần theo Thư ra đệ Mưa tháng giêng bay mờ cả triền sông. Vải đang trổ hoa. Họ đứng im lặng nhìn về phía trời xạ Bầy chim trở về thật, chừng vài chục con từ từ đậu xuống ngọn cây vải cao nhất. Thư nắm tay Ngần chạy xuống chân đệ Cả hai rón rén đến dưới gốc vải và nhìn lên. Bầy chim đậu sát bên nhau và khẽ kêu lên, tiếng trong như tiếng sáo trúc. Thư say sưa ngắm nhìn bầy chim cho đến khi trời đổ tối. Thư dắt tay Ngần đi lên mặt đệ Ngần để yên tay mình trong tay Thự Lên đến mặt đê, Thư vừa thở vừa nói:
- Anh dự báo đúng. Bầy chim đã trở về rồi, Ngần ơi!
Nói xong, Thư ôm choàng lấy Ngần. Ngần gục đầu vào vai Thự Cô thấy tim mình đập vang vang tận đỉnh đầu.
Sáng sớm hôm sau bầy chim rời bãi vải ra đi. Ngần lén ra bãi vải. Cô vừa hồi hộp vừa ngượng ngùng tìm dưới gốc cây vải xem có chiếc lông chim mầu đỏ không. Dù trong lòng cô nghĩ chiếc lông chim mầu đỏ có lẽ chỉ là chuyện cổ tích. Nhưng khi không tìm thấy chiếc lông chim ấy thì lòng Ngần dâng lên một nỗi lo âu mơ hồ. Và rồi, cô buồn hết cả tháng giêng.
Bầy chim ra đi được mấy ngày thì Thư cũng ra đi. Anh phải trở về vùng đất ngập nước, cùng các đồng nghiệp tiếp tục công việc của mình. Đêm ấy, trong bếp lửa nhà Ngần, nghe Thư thổ lộ tình yêu của anh, Ngần đã khóc. Lời tỏ tình mà Ngần đã chờ đợi bao năm tháng lại làm cho Ngần hoảng sợ và đau khổ. Nếu Ngần tin rằng mình xinh đẹp như các cô gái khác, cô đã chạy ùa đến đón nhận tình yêu của Thư.
- Làm sao em khóc? - Thư hỏi.
Ngần không thể nói cho Thư biết vì sao cô khóc. Cô ngước mắt nhìn Thự Cô nhìn thấy đôi mắt Thư đang nhìn cô đắm đuối và ấm áp vô cùng. Lúc đó, Ngần muốn gào lên với Thư rằng: "Tại sao anh có thể nhìn gương mặt xấu xí của em đắm đuối như thế kia được". Nhưng Ngần không gào lên được. Cô chỉ biết khóc. Thư kéo đầu Ngần vùi vào ngực mình. Anh vuốt ve mái tóc Ngần. Lúc đó, Ngần cảm thấy mái tóc mình khô giòn và khét đắng. Đến khi Thư vuốt ve bàn tay Ngần thì Ngần vùng khỏi vòng tay Thư và nghẹn ngào:
- Tại sao em lại không nhặt được chiếc lông chim mầu đỏ?
Câu hỏi của Ngần vừa tủi thân, vừa oán hận. Thư nhìn Ngần và nhận ra tất cả. Anh thì thào:
- Em sẽ nhặt được, chắc chắn là nhặt được.
Nửa tháng sau ngày Thư đi. Ngần nhận được thư anh. Thư say sưa kể cho Ngần nghe về những bầy chim di cư trở về trong những ngày đầu xuân ấm áp. Ngần thấy hạnh phúc và nhớ Thư vô hạn. Đêm ấy, cô đọc thư của anh bao nhiêu lần cũng không thấy chán. Nhưng khi cô lấy chiếc gương ra soi thì cô lại gục đầu mệt mỏi. Cô luôn luôn cảm thấy da cô khô và sạm, tóc cô cứng và khét, mắt cô hơi xếch, đôi môi cô có những vệt rộp. Nhưng sao anh ấy lại yêu mình? - Cô thầm hỏi. Hay anh ấy chỉ yêu bầy chim thôi? Ngần nhận được thư của Thư, nhưng cô không viết lại cho anh.
Thư viết cho Ngần mỗi lúc một thưa và bặt hẳn. Lá thư nào, Thư cũng xin được cưới Ngần và mong câu trả lời của Ngần. Nhưng Ngần đã im lặng suốt cả một năm. Những lúc thấy Ngần thẫn thờ, bà nội lại bảo: "Bà biết cháu chờ nó. Nhưng cháu ơi, người ta khác mình lắm. Xem có đứa nào trong làng tốt bụng hỏi thì lấy. Tuổi cháu đứng rồi, đừng viển vông. Trong nhà, bà lo và thương nhất mày. Nếu xinh đẹp như người ta thì lại đi một nhẽ, đằng này... Thôi, ông trời cho thế nào thì được thế, cháu ạ".
Năm ấy, bầy chim di cư trở về đông lắm, có tới hàng trăm con. Cả làng xôn xao. Những người già trong làng họp lại để bàn về lễ đón chim năm sau. Sau khi bầy chim bay đi, chẳng có ai ra bãi vải tìm chiếc lông chim mầu đỏ, chỉ có Ngần. Nhưng Ngần không tìm được chiếc lông chim mong ước ấy. Và năm đó, thời gian đối với Ngần trôi đi quá chậm.
Nhưng rồi mùa xuân lại trở về, dù rằng năm nay mùa đông như về quá muộn. Nhưng mùa đông phải trả lại thời gian cho mùa xuân đúng quy luật của nó. Mới chỉ ngoài Tết mấy ngày mà mưa phùn đã ấm như hơi nước nóng. Cũng vào lúc đó, có một người tìm đến Ngần. Đó là một người đàn ông tóc đã điểm bạc. Ông là một nhà nghiên cứu chim di cự Ông làm cùng viện với Thư:
- Cậu Thư đang lặn lội tận đồng bằng sông Cửu Long - Người đàn ông nói vậy. Sau đó ông không hề đả động gì đến Thư, mà chỉ chăm chú hỏi về bầy chim.
- Tôi đọc hồ sơ của cậu Thư về bãi đỗ chim làng cô và cả câu chuyện về chiếc lông chim mầu đỏ...
- Chuyện cổ tích ấy mà, bác quan tâm làm gì. - Ngân buồn bã nói.
- Tôi lại tin chuyện đó là thật.
- Thật, sao chẳng thấy chiếc lông chim mầu đỏ? - Ngần nói, giọng chợt xa xăm, - có người tìm cả đời chẳng thấy.
- Người nào có lòng tin thì sẽ gặp được điều mình mong muốn - Người đàn ông nói. Mỗi người phải tin vào một điều đấy. Trước hết phải tin vào chính mình.
Đêm ấy, Ngần lại mở thư của Thư ra đọc. Cô biết, cô vừa mong đợi những lá thư như thế, lại vừa nghi ngại những gì Thư viết cho cô.
Sau bao nhiêu năm, ngày 13 tháng giêng năm nay, làng Ngần lại tổ chức lễ đón bầy chim. Khoảng hai giờ chiều, người làng đã tụ tập kín mặt đệ Một chiếc bàn phủ gấm điều bày bánh trái, hoa quả và một chiếc lư đồng. Trầm được đốt lên tỏa thơm ngát, Ngần cũng có mặt trên đệ Nhưng cô chỉ đứng ở phía cuối đoàn người, khăn len che kín mặt. Với mặc cảm về sắc đẹp của mình, cô luôn luôn né tránh đám đông. Cô đứng đợi bầy chim trở về mà lòng buồn bã.
Khoảng ba giờ chiều thì bầy chim trở về. Chúng xuất hiện phía xa như một đám mây. Đám mây mỗi lúc một lớn. Và những người đứng trên mặt đê nghe thấy tiếng đập cánh của bầy chim như tiếng mưa rào đang đổ xuống. Và trong khoảng khắc, bầy chim có lẽ đến vài ba ngàn con ngờm ngợp đập cánh trên đầu họ. Tiếng kêu của bầy chim vang lên như tiếng sáo trúc rộn ràng. Bầy chim lượn một vòng quanh làng Ngần rồi từ từ đậu xuống bãi vải. Mọi người đứng trên mặt đê reo hò.
Ngần đứng lặng im, mắt không chớp nhìn bầy chim.
- Tôi đã nhìn thấy con chim Chúa.
Nghe tiếng người nói sau lưng. Ngần quay lại và nhận ra người đàn ông cùng viện với Thư.
- Bác nhìn thấy thật à? - Ngần hỏi. - Sao bác biết?
- Con chim bay ở giữa đàn. - Người đàn ông nhìn về phía bãi vải, nói. Nó có đôi cánh dài, rộng gấp đôi những con khác. Nó bay nhanh nhưng đập cánh rất ít. Chỉ có con chim Chúa mới có chiếc lông mầu đỏ.
Câu nói của người đàn ông bỗng làm cho Ngần dâng lên một cảm xúc lạ lùng. Cô mở chiếc khăn ra. Gió xuân ấm áp phả lên mặt cộ Và từ đó cho tới lúc đi ngủ, Ngần náo nức lạ thường. Ngày mai cô sẽ dậy thật sớm để đi tìm chiếc lông chim mầu đỏ.
Và Ngần đã khóc nấc lên trong buổi sớm mùa xuân. Khi bước ra sân, cô thấy những chiếc lông chim rụng ngay ở sân nhà cộ Sáng sớm hôm nay, bầy chim từ bãi vải đã bay cắt qua làng cô để trở về vùng đất ngập nước. Và giữa những chiếc lông chim mầu trắng là một chiếc lông chim mầu đỏ như lửa. Ngần nhặt chiếc lông chim lên. Cô để chiếc lông chim trong lòng bàn taỵ Chiếc lông chim khe khẽ rung lên bởi hơi thở của Ngần. Cô vội mang chiếc lông chim mầu đỏ vào nhà, mở chiếc khăn tay và đặt chiếc lông chim lên đó ngắm nhìn, lòng ngập tràn hạnh phúc. Suốt ngày hôm đó, Ngần cười nói khác thường. Đến khuya, khi tin chắc mọi người đã ngủ say, Ngần rón rén trở dậy. Cô vặn to đèn, run rẩy lấy ra chiếc gương rồi lại ấp chiếc gương vào ngực, người run bắn. Cuối cùng cô đưa chiếc gương lên ngang mặt mãi lâu sau mới lấy hết can đảm và từ từ mở mắt ra. Cô nhìn vào gương. Và thật kỳ lạ, cô thấy mình không hề xấu xí như những ngày xưa, nước da không phải khô và sạm, mà rám nắng, khỏe mạnh, đôi môi không hề có vết rộp mà mọng ướt. Cô từ từ đưa tay lên mái tóc. Mái tóc cô dày và mềm mại.
Cô soi gương, rồi bỏ gương đi. Rồi cô lại soi, lại bỏ, mỗi lúc lòng tin về nhan sắc của mình càng mạnh mẽ.
Ngày hôm sau, cô đi chơi khắp làng. Bạn gái cô kéo cô lại và thì thầm: "Yêu rồi phải không?", "Yêu ai mà yêu", - cô cãi. Bạn gái cô nói: "Đừng có giấu tao, mày đẹp ra như thế này thì chỉ do hơi đàn ông chứ còn gì". Cô đỏ mặt sung sướng. Cô không muốn nói về chiếc lông chim mầu đỏ. Cô không tin chuyện thần tiên. Nhưng cô không lý giải được vì sao lại thế. Chỉ có điều không ai cho là cô xấu. Chỉ có cô nghĩ mình xấu xí và tự ti về nhan sắc của mình.
Điều ấy chỉ mình Thư biết. Và anh yêu cô lạ lùng. Anh phải kéo cô ra khỏi sự mặc cảm ghê gớm đó. Chỉ làm như thế, anh mới có được cộ Và anh đã bỏ mọi công sức lang thang đến nhiều vùng để tìm được một chiếc lông chim mầu đỏ. Anh đã nhờ một đồng nghiệp về làng Ngần trong mùa chim di cư trở về và bí mật thả chiếc lông chim mầu đỏ xuống trước cửa nhà cô.
Mấy ngay sau, người đàn ông cũng ra đi. Ngần viết lá thư đầu tiên cho Thư và nhờ người đàn ông ấy chuyển giúp. Lá thư chỉ vẻn vẹn mấy dòng: "Em yêu anh. Ngày nào em cũng mong anh trở về. Hãy về với em! Ngần".
**Hết**

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn: suutap.com
Được bạn: mickey đưa lên
vào ngày: 6 tháng 6 năm 2004